

Số: LQSL_894/20h30/DBQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2024

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA
LŨ HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH TỪ
THANH HÓA ĐẾN BÌNH ĐỊNH**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 18 giờ qua (từ 02 giờ đến 20 giờ ngày 21/10), khu vực các tỉnh từ Thanh Hóa đến Bình Định đã có mưa vừa, mưa to đến rất to như: Xuân Bình 109,8mm (Thanh Hóa); Nông trường 15 286,6mm (Nghệ An); Sơn Kim 1 119,8mm (Hà Tĩnh); Vạn Ninh 168,2mm (Quảng Bình); Trung Sơn 172mm (Quảng Trị); Vườn Quốc Gia Bạch Mã 318.6mm (Huế); Hòa Phú Thành 143mm (Đà Nẵng); Tam Lãnh 209,6mm (Quảng Nam); Trà Thanh 142,8mm (Quảng Ngãi);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh từ Thanh Hóa tới Quảng Trị tiếp tục có mưa với lượng mưa nhỏ hơn 20mm, có nơi trên 30mm; khu vực các tỉnh từ Thừa Thiên Huế đến Bình Định có mưa từ 40-60mm, có nơi trên 100mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều huyện (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 20h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



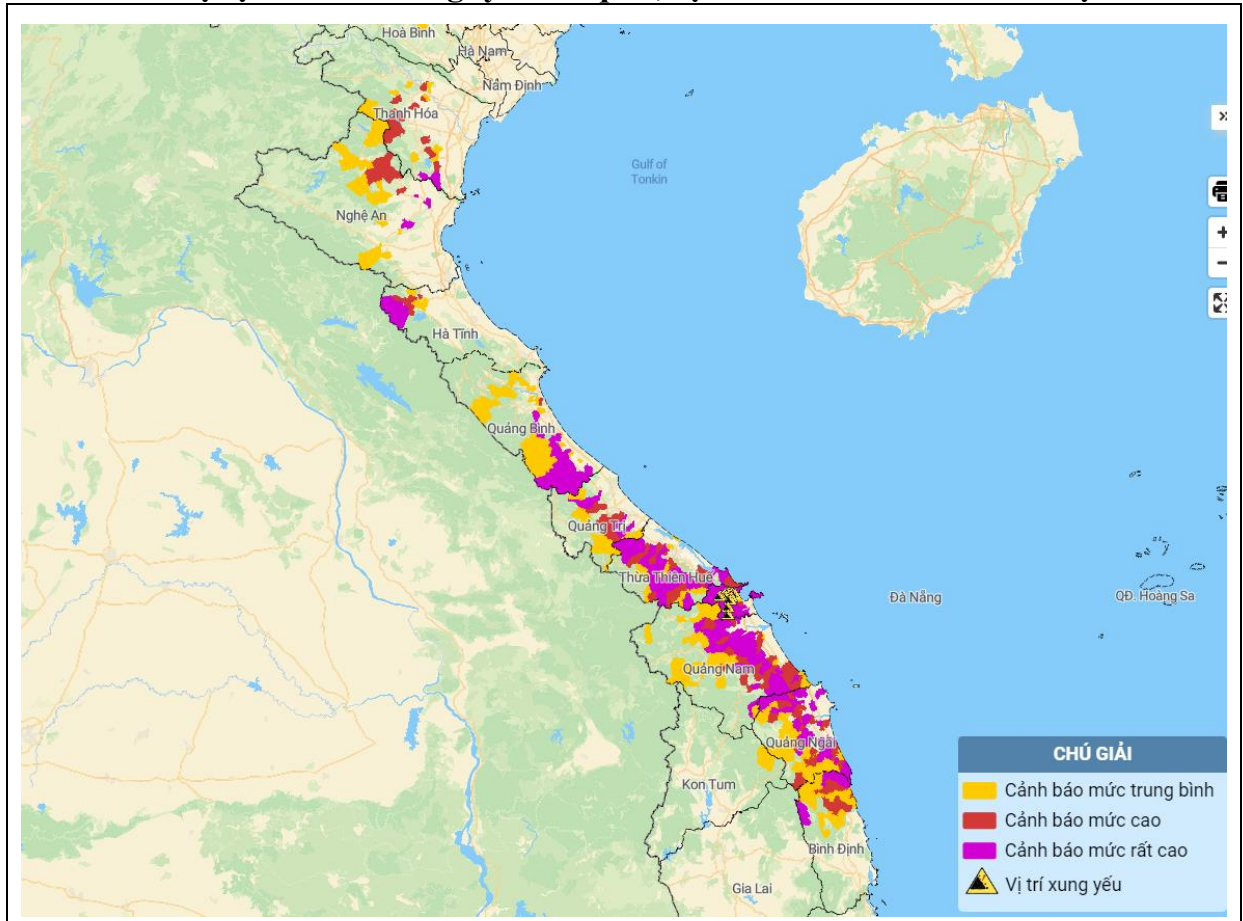
Phạm Bạch Mỹ Hương

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/TP	Huyện
1	Thanh Hóa	Cẩm Thủy, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Như Thanh, Như Xuân, Thường Xuân
2	Nghệ An	Anh Sơn, Quế Phong, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Tân Kỳ, Thanh Chương, TX.Thái Hoà
3	Hà Tĩnh	Hương Sơn
4	Quảng Bình	Bố Trạch, Lệ Thủy, Minh Hóa, Quảng Ninh, Quảng Trạch, Tuyên Hóa, TX.Ba Đồn
5	Quảng Trị	Cam Lộ, Đa Krông, Gio Linh, Hải Lăng, Triệu Phong, Vĩnh Linh
6	Thừa Thiên Huế	A Lưới, Nam Đông, Phong Điền, Phú Lộc, TP.Huế, TX.Hương Thủy, TX.Hương Trà
7	Đà Nẵng	Hòa Vang, Quận Cẩm Lệ, Quận Liên Chiểu, Quận Sơn Trà
8	Quảng Nam	Bắc Trà My, Đại Lộc, Đông Giang, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nam Giang, Nông Sơn, Núi Thành, Phú Ninh, Phước Sơn, Quế Sơn, Tây Giang, Thăng Bình, Tiên Phước
9	Quảng Ngãi	Ba Tơ, Bình Sơn, Minh Long, Mộ Đức, Sơn Hà, Sơn Tây, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Tư Nghĩa, TX.Đức Phổ
10	Bình Định	An Lão, Hoài Ân, TX.Hoài Nhơn, Vĩnh Thạnh

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)